TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2023/HSST
Ngày: 30/03/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa***:** Ông Nguyễn Trung Lập
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Sơn

Bà Trần Thị Oanh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Kim Yến - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa*:**

Ông Dương Tiến Mạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 03 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2023/TLST-HS ngày 6/03/2023. Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2023/QĐXXST-HS ngày 15/03/2023 đối với các bị cáo:

1.Hà Văn N, sinh năm 1989; Hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã N, thị xã N, tỉnh Y; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Văn T, sinh năm 1964 và bà Hà Thị L, sinh năm 1967. Có vợ là Lò Thị T, sinh năm 1994 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự theo Danh chỉ bản số 000000758 lập ngày 24/10/2022 tại Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội và lý lịch cá nhân bị cáo N không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/10/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. *Có mặt.*

2. Hoàng Văn P, sinh năm 1988; Hộ khẩu thường trú: Bản T, xã H, thị xã N, tỉnh Y; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Đức Đ, sinh năm 1958 và bà Lò Thị P, sinh năm 1961; Vợ Hà Thị B, sinh năm 1991 và có hai con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự theo Danh

chỉ bản số 000000760 lập ngày 24/10/2022 tại Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội và lý lịch cá nhân bị cáo P không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/10/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. *Có mặt.*

3. Hà Văn H, sinh năm 1967; Hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã N, thị xã N, tỉnh Y; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/10; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Văn N (đã chết) và bà Hoàng Thị S, sinh năm 1933; Vợ Lò Thị L, sinh năm 1969 và có ba con, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 2000. Tiền án, tiền sự theo Danh chỉ bản số 000000759 lập ngày 24/10/2022 tại Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội và lý lịch cá nhân bị cáo H không có tiền án, tiền sự. Nhân thân bị cáo năm 2017 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính cai nghiện bắt buộc 12 tháng tại trung tâm cai nghiện tỉnh Yên Bái.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/10/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn P làm công nhân xây dựng tại phường Yên Nghĩa, Hà Đông, Hà Nội. Ngày 09/10/2022, tại quán nước trên địa bàn phường Yên Nghĩa, P gặp một người đàn ông tên L (không rõ lai lịch) nhờ P mua hộ ma túy và hứa sẽ cho P ma túy sử dụng. Sáng ngày 11/10/2022, P đến nhà bố vợ là Hà Văn H tại thôn N, xã N, N, Y chơi thì gặp Hà Văn N (là cháu họ của H). N và P ngồi nói chuyện tại gian nhà giữa còn H ngồi bên ngoài phòng khách. Tại đây, N nói với P đang cần tiền, có thể đi bán ma túy để kiếm tiền nên P giới thiệu với N về người tên L ở Hà Nội cần mua ma túy và bảo N đi bán ma túy cho L, N đồng ý. Sau đó, P gọi điện thoại cho L nói có ông anh cần bán ma túy và nhắn số điện thoại của N cho L. Khoảng 05 phút sau, L sử dụng số điện thoại 0399216550 gọi đến số điện thoại 0962022551 của N để trao đổi mua bán ma túy. N nói với P việc L muốn mua 02 chỉ ma túy Heroin, hỏi P chỗ mua ma túy. P biết H là người nghiện ma túy sẽ biết chỗ mua nên bảo N ra hỏi H. N hỏi H biết chỗ nào bán ma túy thì mua giúp N 02 chỉ ma túy Heroin và hứa cho H 100.000 đồng nếu bán được ma túy. H đồng ý và sử dụng số điện thoại 0342947984 gọi đến số điện thoại 0822393903 của một người đàn ông tên T (lưu tên danh bạ là "M") đặt mua 02 chỉ ma túy Heroin với giá 5.000.000 đồng. Hơn báo giá tiền mua ma túy cho N rồi cùng ngồi đợi người bán ma túy đến. Khoảng 30 phút sau, H thấy T đi qua nhà nên đã bảo N đi theo T để lấy ma túy. N đi theo T khoảng 01 km và mua được 02 chỉ ma túy Heroin, đồng thời thanh toán cho T 5.000.000 đồng tiền mặt. Sau khi mua được ma tuý, N giấu ma tuý ở bụi cây ven đường và lấy một phần mang về cùng H và P sử dụng hết. Chiều tối ngày 11/10/2022, L tiếp tục gọi điện cho N nói muốn mua thêm

1.000.000 đồng ma túy hồng phiến. N đồng ý và báo giá tiền mua 02 chỉ ma túy Heroin là 10.000.000 đồng, sau đó một mình lên khu vực đồi thuộc xã N gặp và mua của một người dân tộc Mông (không rõ lai lịch) 1.000.000 đồng được 16 viên ma túy hồng phiến rồi đem cất giấu cùng số ma túy Heroin mua trước đó. Đến khoảng 09 giờ sáng ngày 12/10/2022, L liên hệ bảo N mang ma tuý đến ngõ 63 đường Đại Mỗ, phường Đại Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội và hứa cho N 200.000 đồng tiền công. N lấy số ma túy trên cho vào túi áo khoác bên trái rồi đón xe khách xuống Hà Nội, khi đến khu vực ngõ 63 đường Đại Mỗ thì bị kiểm tra bắt quả tang cùng vật chứng.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của Hà Văn N: 01 gói nilong màu xanh bên trong chứa 01 gói nilong màu xanh kích thước khoảng (5x5cm) chứa chất bột màu trắng và 01 gói nilong màu xanh kích thước khoảng (3x3cm) chứa 16 viên nén màu đỏ hồng đều nghi là ma túy; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu đen gắn sim 0962022551 và 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen không lắp sim;

- Thu giữ của Hoàng Văn P 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s màu hồng gắn sim 0987861523 và của Hà Văn H 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 prime màu vàng gắn sim 0342947984.

Tại Bản kết luận giám định số 7299 ngày 21 tháng 10 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói nilong màu xanh là ma túy loại Heroin, khối lượng 7,111 gam; 16 viên nén màu đỏ hồng bên trong 01 gói nilong màu xanh đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 1,602 gam.*

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Hà Văn N khai đối tượng L liên hệ với N để mua ma tuý là do Hoàng Văn P giới thiệu, về nguồn gốc số ma tuý heroin bị thu giữ là do Hà Văn H giúp N liên hệ để mua. Các bị cáo Hà Văn H và Hoàng Văn P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên.

Đối với người bán ma túy Heroin tên "M" sử dụng số điện thoại 0822393903 và người mua ma túy tên L sử dụng số điện thoại 0399216550, quá trình điều tra xác định chủ thuê bao 0822393903 là anh Hoàng Hồng Th (Sinh năm: 1985, HKTT: P, V, Y), chủ thuê bao 0399216550 là anh Nguyễn Văn H (Sinh năm: 1984, HKTT: C, D, H) nhưng anh Th, H đều khai không đăng ký, sử dụng số điện thoại trên. Quá trình điều tra đã cho Hà Văn N, Hà Văn H nhận dạng anh Th, Hoàng Văn P nhận dạng anh H nhưng N, H, P đều không nhận dạng được do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối với người bán ma túy hồng phiến cho N tại khu vực đồi thuộc xã N, N, Y như N khai, quá trình điều tra Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

Bản cáo trạng số 46/CT-VKS ngày 02/03/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố Hà Văn N, Hoàng Văn P, Hà Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản Cáo trạng số 46/CT-VKS ngày 02/03/2023 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Hà Văn N từ 8 năm 6 tháng đến 9 năm tù, xử phạt bị cáo Hoàng Văn P, Hà Văn H mỗi bị cáo từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù;

Áp dụng: Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Hà Văn N và giám định viên; Tịch thu sung quỹ Nhà Nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu đen sám gắn thẻ sim (tại thời điểm bàn giao máy không bật được nguồn nên không kiểm tra được chất lượng bên trong); 01 điện thoại di động Nokia màu đen không lắp thẻ sim (tại thời điểm bàn giao máy không bật được nguồn nên không kiểm tra được chất lượng bên trong); 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s màu hồng gắn thẻ sim (tại thời điểm bàn giao máy không bật được nguồn nên không kiểm tra được chất lượng bên trong); 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2 prime màu vàng gắn thẻ sim (tại thời điểm bàn giao máy không bật được nguồn nên không kiểm tra được chất lượng bên trong).

Lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang, các biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu được lập cùng ngày 12/10/2022, phù hợp với Bản kết luận giám định số 7299 ngày 21 tháng 10 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hà Nội và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 11/10/2022, Hoàng Văn P giới thiệu Hà Văn N bán

ma túy cho một người đàn ông tên L (không xác định) để kiếm lời. N nhờ Hà Văn H liên lạc với người bán ma túy, thỏa thuận giúp N mua được 7,111 gam ma túy loại Heroin với giá 5.000.000 đồng. N tự mình mua thêm 1,602 gam ma túy loại Methamphetamine để bán cho L. Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 12/10/2022, Hà Văn N mang toàn bộ số ma túy trên đến khu vực ngõ 63 đường Đại Mỗ, TDP Ngọc Đại, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội để bán cho L thì bị tổ công tác Công an phường Đại Mỗ kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của các bị cáo Hà Văn N, Hoàng Văn P, Hà Văn H đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền quản lý, sử dụng chất ma túy của Nhà Nước, gây mất trật tự trị an xã hội. Các bị cáo đều là đối tượng nghiện hút, để có tiền mua ma túy sử dụng đã đi mua ma túy bán cho người khác kiếm lời bất chấp pháp luật nên đối với các bị cáo cần phải xử lý nghiêm, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này: Bị cáo N là người khởi xướng, trực tiếp giao dịch mua, bán ma túy nên giữ vai trò chính. Bị cáo P là người giới thiệu người mua, bán ma túy cho N để N mua ma túy về bán kiếm lời, được N cho ma túy sử dụng nên phải chịu trách nhiệm cùng với N về tổng khối lượng ma túy Heroin và Methamphetamine thu được của Ngường với vai trò đồng phạm giúp sức. Bị cáo H là người giới thiệu người bán ma túy Heroin cho N để được N trả tiền công và cho sử dụng ma túy nên phải chịu trách nhiệm đối với số ma túy Heroin thu giữ của N với vai trò đồng phạm giúp sức.

Khi lượng hình phạt xét: Nhân thân các bị cáo N, P chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo H có nhân thân xấu đã bị bắt đi cai nghiện. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai nhận tội nên nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo N sau khi bị bắt đã khai ra hành vi phạm tội của các bị cáo P và H giúp Cơ quan điều tra phát hiện bắt giữ tội phạm nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy các bị cáo đều là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Vật chứng vụ án đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm gồm:

01 phong bì niêm phong có chữ ký của Hà Văn N và giám định viên. Xét đây là vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu đen sám gắn thẻ sim (tại thời điểm bàn giao máy không bật được nguồn nên không kiểm tra được chất lượng bên trong); 01 điện thoại di động Nokia màu đen không lắp thẻ sim (tại thời điểm bàn giao máy không bật được nguồn nên không kiểm tra được chất lượng bên trong); 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s màu hồng gắn thẻ sim (tại thời điểm bàn giao máy không bật được nguồn nên không kiểm tra được chất lượng bên trong); 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2 prime màu vàng gắn thẻ sim (tại thời điểm bàn giao máy không bật được nguồn nên không kiểm tra được chất lượng bên trong). Xét đây là điện thoại các bị cáo khai đã sử dụng để giao dịch mua bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà Nước.

Việc xử lý vật chứng trên theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố : Các bị cáo Hà Văn N, Hoàng Văn P, Hà Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" .

Áp dụng: Điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s (điểm t riêng đối với bị cáo Hà Văn N) khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án đối với tất cả các bị cáo :

Xử phạt bị cáo Hà Văn N 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/10/2022.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn P 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2022.

Xử phạt bị cáo Hà Văn H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2022.

Vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Hà Văn N và giám định viên; Tịch thu sung quỹ Nhà Nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu đen sám gắn thẻ sim (tại thời điểm bàn giao máy không bật được nguồn nên không kiểm tra được chất lượng bên trong); 01 điện thoại di động Nokia màu đen không lắp thẻ sim (tại thời điểm bàn giao máy không bật được nguồn nên không kiểm tra

được chất lượng bên trong); 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s màu hồng gắn thẻ sim (tại thời điểm bàn giao máy không bật được nguồn nên không kiểm tra được chất lượng bên trong); 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2 prime màu vàng gắn thẻ sim (tại thời điểm bàn giao máy không bật được nguồn nên không kiểm tra được chất lượng bên trong). Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm đang quản lý theo Biên bản bàn giao vật chứng số 145 ngày 28/03/2023.

Các bị cáo Hà Văn N, Hoàng Văn P, Hà Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

<u>Nơi nhận</u> :

- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TPHN;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Trung Lập